

Số: **914/2021/QĐST-VHNGĐ**

Bình Thạnh, ngày 03 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 817/2021/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông AR

Địa chỉ: Park 1, 12B.07 VCT, Số 208 Đường A, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Huỳnh Thị Tiểu L

Địa chỉ: ấp 3, xã PV, huyện CD, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Những nội dung mà các đương sự đã thỏa thuận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là:

[1] Về quan hệ vợ chồng: Ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L xác nhận ông bà có một con chung là Antoine H sinh ngày 29/3/2018, ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L thống nhất giao con cho ông AR trực tiếp nuôi dưỡng, bà L cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng. Cấp dưỡng cho đến khi con thành niên, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 01/2022, thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L thỏa thuận, kể từ ngày ông AR có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà L không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên, thì bà L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi các bên đã thỏa thuận theo mức lãi suất quy

định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng với khoản tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp lạm dụng việc thực hiện quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 86 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chưa thành niên của người không trực tiếp nuôi con. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản: Ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L phải nộp nhưng được cản trừ vào tiền lệ phí là 300.000 đồng mà ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0089764 ngày 17/5/2021 của Chi cục Thi hành án quận Bình Thạnh. Ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L đã nộp đủ lệ phí.

Xét thấy hai bên thực sự tự nguyện ly hôn; đã thỏa thuận với nhau việc tự giải quyết về tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con. Sự thỏa thuận này đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ vợ chồng: Ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2017 do Ủy ban nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An cấp ngày 24/8/2017 cho ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

-Về con chung: Giao cho ông AR trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Antoine H sinh ngày 29/3/2018, bà L cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng. Cấp dưỡng cho đến khi con thành niên, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 01/2022, thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L thỏa thuận, kể từ ngày ông AR có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà L không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên, thì bà L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi các bên đã thỏa thuận theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng với khoản tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp lạm dụng việc thực hiện quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 86 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chưa thành niên của người không trực tiếp nuôi con. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản: Ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.Về lệ phí: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L phải nộp nhưng được miễn trừ vào tiền lệ phí là 300.000 đồng mà ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0089764 ngày 17/5/2021 của Chi cục Thi hành án quận Bình Thạnh. Ông AR và bà Huỳnh Thị Tiểu L đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND huyện Cần Đức, tỉnh Long An;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Trần Thị Yến